

# LÍ BẠCH VÀ ĐỖ PHỦ CỦA QUÁCH MẠT NHƯỢC - HOÀN CẢNH, ĐỘNG CƠ TRƯỚC TÁC VÀ PHẢN ỨNG CỦA GIỚI HỌC THUẬT VỀ SÁCH NÀY

LÊ THỜI TÂN<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** Nghiên cứu phê bình với những là “đương” - “ức” (扬 đề cao hạ thấp抑), những là “bao biếm” (khen chê) đã thành truyền thống trong văn học Trung Quốc. Truyền thống đó phản ánh tâm lý văn hóa thâm căn cố đế của bộ phận khom lưng dưới gánh nặng vừa học thuật vừa chính trị. Đáng buồn hơn khi những việc “đương ức” “bao biếm” đó lại được tổ chức phát động và gắn chặt với thời sự nhân tiền. Học thuật cá nhân biến thành hội họp đám đông, nghiên cứu phê bình biến thành sinh hoạt chính trị đạo đức! *Li Bạch và Đỗ Phủ* của Quách Mạt Nhược là một trường hợp đặc sắc của truyền thống đó. Đọc lại sách này, xem xét động cơ cầm bút cùng nội dung của nó cũng là dịp để nhìn lại mối quan hệ giữa đạo đức-chính trị-học thuật trong bối cảnh Đại cách mạng Văn hóa của Trung Quốc.

**Từ khóa:** *Li Bạch và Đỗ Phủ*, Quách Mạt Nhược, động cơ trước tác, đạo đức-chính trị-học thuật.

**Abstract:** The practice of “Praise blame” has become an established tradition in Chinese literary criticism. This tradition underscores the norm of subordinating academic scholarship to political power. The promotion of the practice in public has led individual research activities to become mass meetings and literary criticism to political discussion! Guo Moruo’s book *Li Bai and Du Fu* is a special case of this tradition. Reading the motivation of this book from the perspective of “praise-blame” practice provides an excellent opportunity to re-examine the ethics of intertwining academic scholarship and political ideology in the context of the Chinese Cultural Revolution.

**Keywords:** *Li Bai and Du Fu*, Guo Moruo, ethical-political-academic, motivation for writing.

## 1. Khởi dẫn

Năm 2012 là năm kỉ niệm 1300 năm ngày sinh Đỗ Phủ (12/2/712~770), kỉ niệm 120 năm ngày sinh của Quách Mạt Nhược (郭沫若, 16.11/1892~12.6.1978). Năm 2012 cũng là năm tròn 40 năm xuất bản sách *Li Bạch và Đỗ Phủ* (《李白与杜甫》) - tác phẩm học thuật cuối cùng Quách Mạt Nhược viết khi đã qua tuổi cô lai hi từ rất lâu [1]. Đây cũng là tác phẩm học thuật gần như duy nhất xuất bản trong thời gian Trung Quốc tiến hành Đại cách mạng Văn hóa. Lịch sử run rui những cơ duyên: Vào năm 1962 kỉ niệm tròn 1250 năm ngày sinh và chào mừng Đỗ Phủ trở

thành danh nhân văn hóa thế giới, chính Quách là người đã viết và đọc lời khai mạc<sup>2</sup>. Theo ngày sinh, Trung Quốc kỉ niệm Đỗ Phủ vào đầu năm và kỉ niệm Quách Mạt Nhược vào cuối năm. Viện Khoa học xã hội Trung Quốc, Viện Hàn lâm khoa học Trung Quốc, Hội Liên hiệp văn học nghệ thuật Trung Quốc phối hợp tổ chức loạt hoạt động kỉ niệm vĩ nhân văn hóa của đất nước (Quách được xem là văn hào của Trung Quốc thế kỉ XX, núi Thái Sơn, sao Bắc Đẩu của sử học và khảo cổ học Trung

<sup>(\*)</sup> PGS.TS. - Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.  
Email: lethoitant@gmail.com.

<sup>2</sup> Có người nói may Đỗ Phủ vừa khéo đến 1962 tròn 1250 năm ngày sinh. Muộn hơn hay sớm hơn 5 năm thì chắc gì các hoạt động đón nhận danh nhân văn hóa thế giới đã được tổ chức rầm rộ như thế tại Trung Quốc vào năm 1962? Nói chung, tại Trung Quốc từ sau 1949 các sự kiện học thuật thường chịu sự chi phối trực tiếp từ thời sự chính trị.

Quốc)<sup>1</sup>. Hai hoạt động kỉ niệm nổi bật là tổ chức hội thảo quốc tế và mở cửa Nhà kỉ niệm Quách Mạt Nhược. Đây cũng là dịp để lần đầu tiên bản thảo công trình học thuật cuối cùng của Quách - tác phẩm *Lí Bạch và Đỗ Phủ* được mang ra triển lãm. Bài viết này tập trung giới thiệu mấy nét về hoàn cảnh, động cơ trước tác và phản ứng của giới học thuật về sách này.

## 2. Hoàn cảnh xuất bản *Lí Bạch và Đỗ Phủ*

*Lí Bạch và Đỗ Phủ* được nhà xuất bản quyền uy - Nhân dân văn học xuất bản xã xuất bản lần đầu vào tháng 11 năm 1971, đúng vào dịp tác giả của nó chuẩn bị lễ thọ bát tuần. Sách bìa đỏ chữ vàng, trang đầu in các dòng ngữ lục của Mao: “*Trong xã hội có giai cấp, mỗi một người đều sống trong một địa vị giai cấp nhất định*”, “*Không có tư tưởng nào là không in dấu ấn giai cấp*”. Việc trích in lời Mao (ngữ lục) lên đầu các ấn phẩm cũng là chuyện phổ biến trong xuất bản thời Cách mạng Văn hóa. Vấn đề chỉ là cách chọn “ngữ lục” của sách này. Dội cho đến khi đọc xong cuốn sách độc giả sẽ thấy được tư tưởng chính trị giai cấp luận đó đã được Quách vận dụng lợi hại ra sao vào lĩnh vực nghiên cứu học thuật. *Lí Bạch và Đỗ Phủ* xuất bản lần đầu phát hành mấy chục ngàn cuốn, phân phối cũng như bán le hết trong vòng một tháng. Trong hoàn cảnh ngưng trệ gần như hoàn toàn về nghiên cứu văn học cổ dưới thời Cách mạng văn hóa, sự phát hành rộng rãi của *Lí Bạch và Đỗ Phủ* cùng tên tuổi của Quách khiến cho sách được phổ cập và đón đọc rộng rãi (có người thống kê thấy trong mười năm Cách mạng văn hóa chỉ có khoảng vài chục bài viết về

Đỗ Phủ và nội dung phần đa xoay quanh đề tài chính trị, rất ít giá trị học thuật<sup>2</sup>). Theo hồi ức của người đương thời về ấn phẩm mới của Quách thì - “người đọc sách khi đó cơ hồ ai cũng có một cuốn”<sup>3</sup> [3].

Một thập niên có lẽ sau ngày mất của tác giả, năm 2009, nhân dịp kỉ niệm 60 năm Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời, Trung Quốc Đồ thư thương báo (《中国图书商报》CBBR) và Viện Nghiên cứu khoa học xuất bản Trung Quốc tổ chức hoạt động bình chọn *Danh sách 600 cuốn sách có sức ảnh hưởng lớn nhất trong 60 năm nước Trung Quốc mới* (“60年最具影响力的600本书”). *Lí Bạch và Đỗ Phủ* của Quách có tên trong danh sách này. Theo danh sách công bố, về sách chính trị thấy có *Mao Trạch Đông ngữ lục*, *Mao Trạch Đông tuyển tập* (Nhân dân văn học xuất bản xã, 1965),... Về văn học nghệ thuật (chia hai phần “Văn học cổ điển”, “Văn học hiện đại” và xếp theo thứ tự thời gian xuất bản) thấy có *Lí Bạch thi tuyển*, *Đỗ Phủ thi tuyển* (Nhân dân văn học xuất bản xã, 1956). Từ 1966, tức sau khi Cách mạng văn hóa tiến hành được một năm cho đến 1972 xuất bản *Lí Bạch và Đỗ Phủ* không thấy có cuốn nào.

Liên đó, tháng 6/2010, Trung Quốc Trường An xuất bản xã đã nhanh chóng tái bản cuốn sách của Quách Mạt Nhược [2]. Trang bìa bản in *Lí Bạch và Đỗ Phủ* của nhà

<sup>1</sup> Giải thưởng sư học Quách Mạt Nhược (郭沫若中国历史学奖) là giải thưởng cao quý nhất của giới sư học Trung Quốc.

<sup>2</sup> Chẳng hạn vào năm cuối của Đại cách mạng văn hóa xuất hiện phong trào “phê Nho bình Pháp”. Lương Hiệu trong “Đỗ Phủ đích tái bình luận” (梁效, “杜甫的再评论”) nói hiện trạng “Chu môn tư nhục xú, Lộ hữu đông tư cốt” là hậu quả của việc Đường triều đi theo con đường Nho gia! [4] Nói chung, phản son và gió trâu chính trị luôn sẵn để cho các nhà nghiên cứu tùy nhu cầu thời sự mà tô trát cho cô nhân!

<sup>3</sup> Xem bài 郭沫若封笔之作《李白与杜甫》再版 中国南方艺术 (zgnfys.com). 2012-09-28, 10:25. <https://www.zgnfys.com>

xuất bản này phần dưới nhan đề bên cạnh tên tác giả thấy in những dòng quang cáo:

*Tác phẩm “gác bút” của văn hào thời đại, cõi lòng tuổi xế chiều ít được người biết  
Lật lại thiên kiến nghìn năm*

*Lí Bạch vốn là đạo sĩ, Đỗ Phủ theo Thiên tông*

*Đỗ Phủ nghiện rượu không kém Lí Bạch*

*Một cuốn sách được tranh luận không dứt suốt bốn mươi năm*

*Những người đọc hiểu thực sự quá ít.*

Xem ra thời thế đôi thay đã nhiều. Xưa kia sách của Quách in theo kế hoạch, phát hành kiêu phân phối. Ngày nay, cái cách mở cửa kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trước tác học thuật sau cùng của Quách tái bản với những dòng quang cáo thật bắt mắt.

### 3. Phản ứng của giới học thuật về xuất bản phẩm *Lí Bạch và Đỗ Phủ*

Việc xuất bản *Lí Bạch và Đỗ Phủ* đương thời (1971) tạo một hiệu ứng xã hội khá lớn nhưng lại không thấy được trao đổi công khai gì trên văn đàn. Các báo và tạp chí toàn quốc khi đó không thấy bài viết nào liên quan đến tác phẩm của Quách. Một số ý kiến chỉ được trình bày trong thư riêng. Nhưng nhìn chung dư luận khen ít chê nhiều. Có ý kiến vừa khen vừa chê, chẳng hạn thư Mao Thuần (茅盾) gửi cho Chu Chấn Phủ (周振甫) năm 1972 viết: “Luận Đỗ hơi hà khắc, đôi với Lý có chỗ cảm tình riêng. Về việc bàn tư tưởng Lí và Đỗ có nhiều ý kiến mới”<sup>1</sup> [3]. Cũng có ý kiến khen hết lời như Uân Dật Quân trong thư gửi Quách nói sách này “một nhất quét

sạch những luận bàn nông cạn sáo mòn từ trước đến nay”<sup>2</sup> [3]. Cũng có ý kiến nhận xét thẳng thắn. Chẳng hạn thư Hồ Tăng Vĩ gửi tác giả: “... Về cuốn *Lí Bạch và Đỗ Phủ* tôi muốn nói một chút quan điểm chung sau khi đọc. Sách này ca ngợi Lí, phê bình Đỗ là điều rõ ràng. Khen Lí điều đó không phải bản. Chê Đỗ là rất lạ và cũng là chuyện trái trào lưu. Nhìn nhận theo quan điểm chủ nghĩa duy vật lịch sử, tôi trước sau cho rằng luận thuật về Đỗ Phủ của cụ là hà khắc. Thơ Đỗ Phủ về nghệ thuật đã được công nhận. Riêng về nội dung tư tưởng mà nói, hàng loạt tác phẩm của Đỗ phản ánh rất rõ hiện thực xã hội đương thời. Đây chính là chỗ mà Lí không sánh được. Thơ Lí chủ yếu bộc lộ tâm tư cá nhân. Một nhà thơ Trung Quốc thời cổ như Đỗ là nên khẳng định. Quả thật, luận về thân thế, địa vị giai cấp thì Đỗ Phủ không thể bàn ngang hàng với bình dân bách tính được. Thế nhưng như Lí Bạch thì cũng làm sao mà bàn chung với bình dân bách tính được? Các tác gia danh tiếng của Trung Quốc xưa có được mấy vị xuất thân nghèo hèn?...”<sup>3</sup> [5].

Có thể nói từ lúc xuất bản cho đến năm 1978 là năm Quách mất hầu như không thấy có bài viết gì về sách này. Mãi tới khi Trung Quốc thực hiện cải cách mở cửa được một năm, tức cũng một năm sau khi Quách mất, mới thấy xuất hiện một số bài viết về tác phẩm *Lí Bạch và Đỗ Phủ*. Việc vài ba tác giả còn có chú thêm rằng bài vốn đã được viết ra ngay từ 1972 khi sách này vừa xuất

<sup>1</sup> Xem bài 郭沫若封笔之作《李白与杜甫》再版\_中国南方艺术 (zgnfys.com), 2012-09-28, 10:25; Chu Chấn Phủ (1911-2000) - học giả, chuyên gia văn học cổ điển Trung Quốc.

<sup>2</sup> Xem bài 郭沫若封笔之作《李白与杜甫》再版\_中国南方艺术 (zgnfys.com), 2012-09-28, 10:25.

<sup>3</sup> “郭沫若同志就《李白与杜甫》一书给胡曾伟同志的复信”, in trong 《东岳论丛》, kì 6-1981, 山东社会科学院 (xem杨胜宽, 《李白与杜甫》研究综述, 《郭沫若学刊》2009年第2期 trên <https://ishare.iask.sina.com.cn>).

bản nhưng bây giờ mới công bố cho thấy sự dè dặt của giới học thuật trước những đề tài nhạy cảm và nhân vật quyền uy. Chẳng hạn, các độc giả *Tạp chí Văn sử triết* (《文史哲》) kì 5-1979 có thể đọc thấy bài “Mấy ý kiến về cuốn *Lí Bạch và Đỗ Phủ*” (“对《李白与杜甫》的几点意见”) của Lưu Thê Nam ghi rõ bài viết là bản thảo hoàn tất từ 1972, mang ra tu bổ đem in. Trương Đạt Tuyết cho in bài “Đọc *Lí Bạch và Đỗ Phủ*” trên *Dương Châu đại học học báo* (《扬州大学学报》) kì 2-1980 cũng chú rõ bài viết từ hồi 1972<sup>1</sup> [6, tr.65].

Gần đây, Từ Đức Huyền công bố trên mạng bài viết “Bình luận trước tác mới của Quách Mạt Nhược - *Lí Bạch và Đỗ Phủ*” (评郭沫若新著《李白与杜甫》) nói rằng, một tháng sau khi xuất bản *Lí Bạch và Đỗ Phủ* ông đã viết bài phê bình và gửi bài viết đến các nhà sư học và nghiên cứu văn học nổi tiếng của các trường đại học trong cả nước. Từ nói ông còn gửi bài đến Trung Nam Hải cho cả Mao Trạch Đông. Bài viết công bố trên mạng của Từ Đức Huyền nói cho đến thời điểm viết “Phê bình tác phẩm học thuật mới *Lí Bạch và Đỗ Phủ* của Quách Mạt Nhược” ông đã già mắc chứng động kinh để trốn Cách mạng văn hóa, vào ẩn thân ở khu vực núi Lư Sơn được mấy năm<sup>2</sup>. Nếu chuyện

đúng như thế thì trường hợp “ân sĩ” hiện đại tăng thân danh sơn viết bài phản ứng một nhân vật quyền cao chức trọng hiển danh thời loạn quả đáng để sĩ nhân nước Trung Hoa hiện đại suy ngẫm ít nhiều.

Đĩ nhiên, điểm thuật trên đây tạm chỉ giới hạn ở Đại Lục. Ở “hải ngoại” ngay lúc đó, chẳng hạn tại Hương Cảng, độc giả *Minh báo nguyệt san* (《明报月刊》) tháng 4/1972 đã thấy có bài “Nhận xét quan điểm của Quách Mạt Nhược về Đỗ Phủ” (“评郭沫若的杜甫观”) của Hồ Cúc Nhân phê bình Quách trong *Lí Bạch và Đỗ Phủ* có không ít chỗ tìm cách bẻ cong tình ý thơ Đỗ Phủ. Chẳng hạn, Quách giải thích “Ba Du khúc” là “khúc ca của dân quê mùa”. Quách lấy đó chứng minh Đỗ xem thường “âm nhạc nhân dân”. Tác gia bài báo Hồ Cúc Nhân xem lại tư liệu từ Hán thư-Tây Vực truyện tán, Tấn thư-Nhạc chí, Hán thư-Lễ nhạc kí dẫn chứng “Ba Du khúc” là một bài chiến ca. Đỗ Phủ dùng nó tượng trưng cho việc chinh chiến ở Ba Thục. Hồ phê phán sai lầm trong phương pháp nghiên cứu cùng thái độ sai lạc trong đánh giá Đỗ Phủ của Quách. Đĩ nhiên, các nhà nghiên cứu đều có thể truy tìm nguyên do “hoàn cảnh xã hội” của việc đổi thái độ như thế đối với Đỗ Phủ của Quách Mạt Nhược từ bối cảnh lịch sử đương thời. Mọi người đều biết Đại Cách mạng văn hóa cuốn cả nước Trung Hoa vào cuộc điên đảo. Trong buổi đó, lời phát biểu của lãnh tụ vĩ đại truyền ra liền trở thành ý chỉ của hết cuộc vận động này sang đợt thi đua kia. Dăm câu kiều nhân ngôn của Mao Chu tịch đường như đã khơi dẫn cho cả phong trào công kích Đỗ Phủ<sup>3</sup>. Thực tế

<sup>1</sup> 刘世南, “对《李白与杜甫》的几点意见”, 《文史哲》, kì 5-1979; 蒋逸雪, 《李白与杜甫》一书读后, 《扬州大学学报》, kì 2-1980 (xem 杨胜宽, 《李白与杜甫》研究综述, 《郭沫若学刊》, 2009年第2期 trên <https://ishare.lask.sina.com.cn>).

<sup>2</sup> Bài của Từ Đức Huyền nhan đề “评郭沫若新著《李白与杜甫》”. Từ công bố toàn văn bài luận chiến này trên trang web <http://www.londoninstituteofinternationalstrategicstudies.com> kèm tiêu dẫn kể lại hoàn cảnh viết và gửi bài đi. Cuối bài có phụ chú nói rõ sau đó bài đã công bố ở Hương Cảng. Từ Đức Huyền buổi đầu lên chùa tránh Cách mạng văn hóa, sau gia bệnh động kinh trốn đến ẩn thân ở Lư Sơn. Hiện định cư ở Anh.

<sup>3</sup> Nói “nhân ngôn” ấy là nói lãnh tụ có thể chỉ là tiện việc phát biểu chút thôi. Đĩ nhiên, dù chỉ là nhân ngôn đi nữa thì tư tưởng cao sâu của Mao Chu tịch yêu cầu người nghe người đọc học tập tìm hiểu. Chẳng hạn, khi lãnh tụ thấy Cách mạng văn

chẳng phải mỗi Quách Mạt Nhược tham gia phong trào, nhưng Quách xứng đáng là đại biểu lớn nhất của công cuộc nghiên cứu in đậm dấu ấn sóng gió chính trị này. Và thực tế cũng chẳng phải mỗi mình Quách đang từ ca ngợi chuyển sang phê phán Đỗ Phủ. Không ít người cũng đã thay đổi lập trường “nghiên cứu” Đỗ Phủ. Nhưng Quách là người chuyên hướng đột ngột nhất. Lí Bạch và Đỗ Phủ có thể được xem là cuộc quay ngắt 180 độ trong đánh giá Đỗ Phủ của Quách Mạt Nhược. Đối với Quách, tội lỗi lớn nhất của Đỗ Phủ là đứng trên lập trường giai cấp thống trị. Thời đại Cách mạng văn hóa, tội đó ngang tội đi cải tạo. Thực tế thì lúc đó ca xã hội Trung Quốc người người bàn lập trường, nhà nhà nói giai cấp. Nhưng cũng chỉ đến Quách Mạt Nhược, vấn đề lập trường giai cấp phong kiến của Đỗ Phủ mới được chứng luận tập trung đến như vậy! Hẳn cũng không phải là ngẫu nhiên khi Quách cố chọn ngữ lục giai cấp luận của lãnh tụ để đề vào trang đầu sách Lí Bạch và Đỗ Phủ.

#### 4. Bàn luận của giới học thuật về động cơ trước tác Lí Bạch và Đỗ Phủ

Từ chỗ chỉ giới hạn ở những tranh luận trao đổi và phê bình về nội dung học thuật công trình Lí Bạch và Đỗ Phủ, các nhà nghiên cứu dần tập trung vào vấn đề động cơ viết sách của Quách. Khác hẳn với các sách khác của Quách, Lí Bạch và Đỗ Phủ trước không có “lời mở đầu” sau không “lời bạt” nên không có thông tin hỗ trợ cho việc nghiên cứu động cơ và quá trình viết. Về thời gian viết sách không

có khẳng định cụ thể nhưng điều rõ ràng cuốn sách được viết và hoàn thành trong những năm đỉnh cao của Đại Cách mạng văn hóa. Có nhiều phong đoán nhưng tất cả đều thống nhất rằng sách được Quách viết trong khoảng từ 1967 đến muộn nhất là 1970. Tác giả công trình *Quách Mạt Nhược học thuật luận biện* (《郭沫若学术论辩》) nói người ta biết tới việc Quách viết *Lí Bạch và Đỗ Phủ* là nhân chuyện Bộ Ngoại giao Trung Quốc trong một thông cáo “bác bỏ tuyên bố chủ quyền lãnh thổ ngày 13/6/1969 của Liên Xô” (một ngày sau đăng tải trên *Nhân dân nhật báo*) có đoạn sử dụng thành quả khảo cứu của Quách khẳng định Lí Bạch thế kỉ VIII đời Đường sinh ở Suyab - thành phố phía Nam Balkhash để khẳng định khu vực này thuộc về Trung Quốc<sup>2</sup> [7, tr.207-209].

Về động cơ trực tiếp của việc soạn sách, các học giả chú ý nhất tới ý cho rằng Quách viết sách này trước hết là để phụ họa sơ thích của lãnh tụ. Trong Đại Cách mạng văn hóa, tề sùng bái cá nhân lên đến đỉnh cao. Mao Trạch Đông từng nói thơ xưa thích nhất “Tam Lí” (Lí Bạch, Lí Hạ, Lí Thương Ân). Tài liệu lịch sử ghi chép tháng 1 năm 1958, trong hội nghị có tính cách chuẩn bị

hóa có dấu hiệu chùn bước, tiện đang xem *Thủy hử* ông bao đó là cuốn sách hay ở chỗ nói chuyện đầu hàng. Giới nghiên cứu liên triển khai nghiên cứu chủ đề đầu hàng của tiêu thuyết! Thế là “đầu hàng” đã trở thành chủ đề hàng đầu của bộ tiêu thuyết khuyển “tạo phan”!

<sup>1</sup> 王锦厚 (1996). 《郭沫若学术论辩》. 成都出版社年版, 四川文艺出版社.

<sup>2</sup> Tên một thành phố của Kyrgyzstan. Trung Xô xung đột vũ trang do tranh chấp biên giới năm 1969 (tranh chấp Trân Bảo đảo/ Damansky). Liên Xô cho rằng khu vực phía đông và phía nam hồ Balkhash (Trung Á) từ những năm 40 thế kỉ XVIII đã thần phục Sa hoàng. Giới nghiên cứu Trung Quốc có người viện chuyện này để nói *Lí Bạch và Đỗ Phủ* của Quách cũng là một cuốn sách giúp ích cho ngoại giao! (Xem bài “*Lí Bạch và Đỗ Phủ* - Thành quả học thuật giúp đỡ cho công tác ngoại giao” - 《李白与杜甫》: “学术成果帮了外交的忙”). Năm 1951, khi Xô - Trung hữu hảo, Quách đã nhận Giải thưởng hòa bình Lê-nin.

đur luận cho việc phát động phong trào Đại nhảy vọt (hộp tại Nam Ninh) cô vũ “cách mạng không ngừng”, Mao nói: “Chỉ mỗi hiện thực chủ nghĩa cũng không tốt. Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị kêu kêu khóc khóc tôi không thích đọc. Lí Bạch, Lí Hạ, Lí Thương Ân làm chút huyền tương. Đàng ta từ lúc thành lập đến nay đã mấy chục năm chưa nghiên cứu vấn đề này”<sup>1</sup> [8, tr.456]. Thăm di tích “Đỗ Phủ Thảo Đường”, Mao cũng nói với về không vui rằng thơ Đỗ Phủ là “thơ chính trị”. Mao cũng không hài lòng với việc giới học thuật quá khen Đỗ Phủ mà quan tâm ít hơn đến Lí Bạch. Lưu Đại Kiệt kể, Mao cho rằng ca nghìn người chú giải thơ Đỗ Phủ trong lúc thơ Lí lại quá ít người quan tâm. Quách dường như đã lặp lại ý này của Mao trong lá thư thanh minh về dụng ý viết *Lí Bạch và Đỗ Phủ*. Một thông tin khác dường như cũng đã góp phần củng cố cho giả thiết cho rằng Quách viết sách phụ họa lãnh đạo. Năm 1979, Tiền Chung Thư (錢鍾書 Qian Zhongshu) dẫn đoàn đại biểu Viện Khoa học xã hội Trung Quốc đi thăm Hoa Kỳ, gặp lại Hạ Chí Thanh (夏志清 Hsia Chih-tsing) sau 40 năm. Hạ Chí Thanh kể lại trong “Ghi chép về cuộc gặp lại Tiền Chung Thư” tại Đại học Columbia: “Quách Mạt Nhược vì sao lại viết cuốn *Lí Bạch và Đỗ Phủ* tán dương Lí hạ thấp Đỗ? Tôi cứ thấy kì quái mãi. Tiền Chung Thư nói, Mao Trạch Đông đọc Đường thi thích nhất “Tam Lí” - Lí Bạch, Lí Hạ, Lí Thương Ân mà không thích “nhà thơ nhân dân” Đỗ Phủ. Quách tuân chiếu thánh chỉ viết sách này”<sup>2</sup> [9, tr.310]. Quách Bình Anh, con gái

Quách Mạt Nhược trong một lần phỏng vấn cũng đã đề cập đến chuyện này. Bà nói: “Tôi cho đó là một trước tác học thuật. Vừa khéo quan điểm của Quách lại giống với Mao Chủ tịch. Có lẽ vì thế mà khiến cho vấn đề phức tạp ra. Nhiều người đọc tự truyện của ông. Trong đó ông nói thích Lí Bạch, không thích Đỗ Phủ cho lắm. Sở thích cá nhân đối với phong cách nghệ thuật hai nhà thơ này của ông trước sau đều như thế. [...] Về việc vì sao lại cứ phải viết sách này vào thời điểm đó thì ngoài nguyên nhân kê trên còn có chuyện trong thời kì Cách mạng văn hóa cái gì cũng không được viết, cái gì cũng không thể viết. Quách chỉ là nhân trong quá trình đọc sách mà có ý muốn viết về *Lí Bạch và Đỗ Phủ* chứ chẳng phải đón ý a dua gì”<sup>3</sup> [10]. Nếu sự tình đúng như thế thì ta cũng có thể nghĩ âu đó cũng là một sự gặp gỡ tri âm giữa một nhà chính trị (Mao Trạch Đông) và nhà khoa học (Quách Mạt Nhược) vậy!<sup>4</sup>

---

thông tin quan trọng về động cơ viết của Quách Mạt Nhược. Sau 1949, Tiền Chung Thư là cán bộ cấp dưới công tác cùng chỗ với Quách. Đến nay vẫn không có tài liệu gì cho thấy Tiền từng có bình luận chính thức gì về Quách.

<sup>1</sup> Xem “我將振筆作大書” - 與郭沫若故居紀念館館長郭平英談郭沫若”, đăng trên chuyên san 《中國藝術報·中國書畫家》17/9/2004.

<sup>2</sup> Mã tri âm là việc của những người tri kỉ. Mười năm trước đó (1959), Quách từng soạn kịch lịch sử *Sài Văn Cơ* (《蔡文姬》) với mục đích mượn văn chương lật lại hồ sơ lịch sử. Tựa của vở kịch nói rõ một trong những động cơ soạn kịch là đề chiêu tuyết cho Tào Tháo - một nhân vật lịch sử mà Mao viết từ khen ngợi. Cũng dưới ngọn cờ lật lại vấn đề, đi ngược với nhận thức cũ, Quách soạn kịch *Lỗ Tắc Thiên* (《武則天》). Không ít người cho rằng Quách soạn vở này vì Giang Thanh. Quan điểm này có thể bị xem là cực đoan, nhưng cam hứng ca ngợi vua bà họ Võ trong vở kịch là điều rõ ràng. Thành ra có ý kiến nói rộng ra rằng nếu bàn đến vấn đề động cơ trước tác, sáng tác thi động cơ bao trùm sự nghiệp văn-sư của học giả họ Quách đó là dùng lịch sử phục vụ cho hiện tại!

<sup>1</sup> Xem 参见陈晋 (1997), 《文人毛泽东》, 上海人民出版社, tr.456.

<sup>2</sup> 《重会钱钟书纪实》. Xem 《钱钟书研究》(tập 2, 1990), 文化艺术出版社, tr.310. Bài của Hạ Chí Thanh đăng lần đầu trên 《中国时报·人间》(số phụ san ngày 16&17 tháng 6 1979) cung cấp một

Lại có ý kiến cho rằng Quách viết sách này thực ra chỉ là mượn nghiên cứu đề kí thác đời riêng. Ý kiến loại này gợi ý cách đọc cho rằng, hình tượng Lí Bạch trong sách này nhiều chỗ thấp thoáng bóng dáng của Quách, còn như những chỗ phê phán Đỗ Phủ thì hàm ẩn ý vị Quách tự trách bản thân<sup>1</sup>. Lưu Nạp có thể được xem là đại biểu thuyết cho rằng Quách mượn sách này để ngụ ý đời mình. Lưu nói cuốn sách là chỗ gửi gắm hoài bão của Quách: “Tác giả dành phần lớn dung lượng cho việc nói về những thất bại về mặt chính trị của Lí Bạch. [...] Rõ ràng, trọng tâm luận thuật của tác giả đặt ở nhân sinh chứ không phải ở thơ”<sup>2</sup> [11]. Vậy mà, thực tế nếu ta hiểu chính trị nôm na là làm quan thì một người như Quách đâu có thể gọi là thất bại? Trong bối cảnh chính trị đa đoan của Trung Quốc, một người liên tục đảm nhiệm hàng loạt chức vụ cao cấp - thấp từ Chủ tịch Hội liên hiệp Văn học nghệ thuật Trung Quốc, cao tới Phó Thủ tướng kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa giáo dục Quốc hội kể cũng là một kì tích. Thậm chí có những chức vụ Quách đảm nhiệm từ hồi lập quốc đến tận lúc mất như Viện trưởng Viện Hàn lâm Khoa học Trung Quốc. Có những chức vụ như Hiệu trưởng Đại học Khoa học kĩ thuật Trung Quốc, Quách đảm nhiệm liên tục trong hai chục năm từ 1958 cho đến lúc mất 1978. Lưu Nạp nói, với *Lí Bạch và Đỗ Phủ*, Quách nhắc ta nhớ đến một đề mục xưa nhưng không bao giờ cũ - “Nỗi bồi hồi giữa thơ và chính trị của nhà thơ Trung Hoa”. Thực ra, nỗi bồi hồi đó chẳng của riêng của mỗi thi nhân. Và ta

không ngại nói rằng trước tác của Quách dường như cũng là sản phẩm của một cuộc bồi hồi giữa khoa học và chính trị của bản thân tác giả - vị học giả và là cán bộ lớn đương thời?

Các nhà nghiên cứu phần lớn đều chung ý kiến cho rằng Quách Mạt Nhược đã bắt tay khởi thảo công trình “lật lại hồ sơ” đã từng biên định về Lí Bạch và Đỗ Phủ vào khoảng 1967. Đặt trong bối cảnh lịch sử cao trào Cách mạng văn hóa, sách *Lí Bạch và Đỗ Phủ* không đơn giản chỉ là chuyện a dua lãnh đạo, nghiên cứu sáng tác theo chỉ thị. Đó dường như cũng là hành động tự giác chủ động thực hiện cách mạng văn hóa đối với chính mình? Huống hồ có người nói cũng nên chú ý tới cảnh đau lòng - tuổi già mất con mà Quách phải chịu đựng trong thời gian viết *Lí Bạch và Đỗ Phủ*. Nghiên cứu cho thấy cuốn sách chắc chắn được viết và hoàn thành trong thời gian Quách chứng kiến hai cái chết liên quan đến Cách mạng văn hóa của hai người con trai của mình. Một số nhà nghiên cứu nói trong cảnh ngộ đó, viết *Lí Bạch và Đỗ Phủ* là một cách để tác giả của nó nguôi ngoai nỗi đau riêng.

Thực tế thì người ta sau cơn chấn động tinh thần thường tìm việc gì đó để kí thác tâm tình. Giới học thuật Trung Quốc đều biết việc Thẩm Tùng Văn (沈從文, 1902-1988) sau 1949 bỏ nghề viết, xa rời chính trị để chuyển qua nghiên cứu trang sức cổ đại. Quách hoàn toàn có thể chuyên hướng chuyên tâm vào những việc vốn cũng là sở trường như thư pháp hoặc khảo cổ tránh xa nghề viết vốn dính liền với chính trị. Nhưng rốt cuộc như đã thấy, Quách cho đến tận lúc mất vẫn là người của chính trường. Vậy nên có học giả cho rằng Quách viết *Lí Bạch và Đỗ Phủ* cũng chẳng phải là để tìm cách thoát li vào cô tịch kí thác nỗi tâm tình riêng tư. Ngược

<sup>1</sup> Ngay trong *Lí Bạch và Đỗ Phủ*, Quách dường muốn so mình với Lí Bạch khi viết “借问李夫子：愿否与同舟？” (Tá vấn Lí Phu tử: Nguyên phu dữ đồng chu?) [1, tr.53].

<sup>2</sup> 刘纳 (1997), 《重读〈李白与杜甫〉》 đăng trong 《郭沫若学刊》, kì 1.

lại. Quách dường như vẫn là đang cố tìm cách mượn cổ nhân để vào hùa chính trị!

Nói chung, tại Đại lục tính cho đến nay, khi bàn về động cơ viết *Lí Bạch và Đỗ Phủ*, các nhà nghiên cứu đề xuất và luận chứng hàng loạt giả thuyết: thuyết nói Quách viết sách này như một sự tự mổ xẻ nhân cách bản thân, thuyết cho rằng Quách viết sách này để thỏa mãn khuynh hướng thâm mĩ lãng mạn chu nghĩa vốn có của mình, thuyết cho rằng viết cuốn sách như là dịp để tổng kết cuộc đời, thuyết mượn viết sách này để ki thác và tiêu giải đau buồn riêng. Có cam tương họ đang phức tạp hóa hoặc nói đào sâu vấn đề một cách không cần thiết. Trong lúc tại Đài Loan và Hương Cảng, sách của Quách bị phê bình ngay từ đầu. Thực tế, làn sóng phủ định Quách hình thành ở hải ngoại (Đài Loan, Hương Cảng) từ những năm cuối thế kỉ XX kéo dài cho đến tận ngày hôm nay đã ảnh hưởng tới nghiên cứu học thuật tại Đại lục. Theo các học giả hải ngoại, cuốn sách này có thể được cắt nghĩa gián dị là viết chi để a dua lãnh tụ và phục họa cho chính trị. Một học giả Đài Loan nói rõ ràng trong cuốn sách nhan đề *Tổng luận Quách Mạt Nhược - Hình ảnh thu nhỏ của hoạt động văn hóa Trung Quốc từ thập niên 30 đến thập niên 80*: “Liên quan đến động cơ và mục đích viết cuốn *Lí Bạch và Đỗ Phủ*, phần lớn đều cho rằng Quách Mạt Nhược viết một cuốn sách trái với tâm ý. Cuốn sách được viết với những suy đoán tâm lí của lãnh đạo Trung cộng, đón trước sở thích của Mao Trạch Đông, bất chấp việc tự mình nói trái lại những lời tôn trọng mà bản thân đã từng nói về Đỗ Phủ trước đó”. “Khi Đại lục chính trị gió chuyên hướng, Quách liền đổi sang một bộ mặt và giọng điệu khác. *Lí Bạch và Đỗ Phủ* chính là sản phẩm của cuộc chuyên đổi đột ngột đó” (Kim Đạt Khải, *Quách Mạt Nhược tổng luận: Tam*

*thập chí bát thập niên đại Trung cộng văn hóa đích súc ảnh*, Đài Loan, Thương vụ ấn thư quán) [12]. Nói ngắn gọn, Quách đã xuyên tạc lịch sử và văn học vì động cơ tâm thường về mặt đạo đức.

Đương nhiên, trong một môi trường học thuật khai phóng, các học giả Trung Hoa bên ngoài Đại lục cũng tự do hơn nhiều trong việc nêu chủ kiến riêng. Bài viết “*Lí Bạch và Đỗ Phủ* của Quách Mạt Nhược” (công bố lần đầu 1982 bằng Anh ngữ, được tác giả dịch sang Trung văn)<sup>1</sup> của Trần Vĩnh Minh (Hương Cảng) lại là một cách giải thích mới lạ về công trình của Quách. Trần Vĩnh Minh lập luận Quách cố tình sai lầm để thức tỉnh lương tri học thuật! Những điểm mâu thuẫn và sai lầm của Quách ở sách này được Trần Vĩnh Minh nỗ lực biện bạch theo hướng “khoa học hóa”. Trần nói Quách để lộ khuyết điểm nhiều nơi trong cuốn sách này, mục đích là để khơi gợi sự chú ý của độc giả, đánh động họ suy ngẫm đến một sự đã kích những sự việc phát sinh trong Cách mạng văn hóa. Chẳng hạn, Quách cố tình đem Đỗ Phủ đặt cạnh Tô Hoán - một nhà thơ nhỏ với bốn bài thơ đời Đường. Sự bất tương xứng trong so sánh hai tác giả, việc cố ý triển khai sự so sánh hai nhà thơ này thành một chương và đặt nó làm chương kết thúc cho cuốn sách (*Lí Bạch và Đỗ Phủ*) cũng như chủ ý phân tích mấy bài thơ “ca ngợi” hành động tạo phan của Tô Hoán - những điều đó ẩn chứa thái độ phê phán Cách mạng văn hóa của Quách [13, tr.153]. Có học giả cho rằng cách lập luận của Trần được gợi ý từ một phán đoán

<sup>1</sup> Công bố lần đầu tháng 1/1982 bằng Anh ngữ trên Chinese Literature: Essay, Articles, Reviews (University of Wisconsin). Tác giả tự dịch lại bài này sang Trung văn in trong *Trung Quốc văn học tân luận*, Quang giác kính xuất bản xã, 1991, tr.153. Bài viết gây tranh luận trong một thời gian.



theo kiểu Leo Strauss. Nhà phê bình này có chỗ nói rằng nếu một tác gia phạm những sai lầm mà bình thường đến một học sinh trung học có chút suy nghĩ cũng không mắc phải thì ta rất có lí do để tin rằng tác gia đó cố ý làm như vậy<sup>1</sup>. Tranh luận về về *Lí Bạch và Đỗ Phủ* nói riêng về Quách Mạt Nhược nói chung chắc chắn sẽ còn tiếp diễn. Nhưng điều có thể thống nhất là với tác phẩm học thuật này, Quách thực tế đã trở thành người nặng lời nhất với Đỗ Phủ trong suốt hơn nghìn năm qua kể từ ngày đại thi hào qua đời.

Ngày càng có nhiều người tin rằng việc ra sức tìm các lí do khách quan chủ quan để biện hộ cho Quách trong trường hợp xuất bản *Lí Bạch và Đỗ Phủ* chỉ là những cố gắng bào chữa. Họ cho rằng tất cả các lí do đó chỉ là cái cớ của một động cơ ngoài học thuật - động cơ mà Quách buộc phải hoặc tự giác tuân theo một cách khá nhất quán - chính trị và xu thời. Do vậy sách *Lí Bạch và Đỗ Phủ* của Quách càng ngày càng bị chỉ trích và mỉa mai nhiều hơn. Phần đông cho rằng Quách đã làm một việc trái với tâm ý để a dua lấy lòng cấp cao, dùng học thuật làm quả dâng quyền lực. Nhiều người lấy

<sup>1</sup> Quách ngợi ca “tinh thần tạo phản” (Tô Hoán tham gia cuộc tạo phản của Ca Thụ Hoảng). Quách nói “Nếu muốn bầu ra “nhà thơ nhân dân” từ trong số các nhà thơ thời đại phong kiến” thì ông vui lòng bỏ phiếu chọn Tô Hoán. Còn như Đỗ Phủ thì hãy còn chưa đáng đem ra so với Tô Hoán! Thực ra Tô Hoán từ biểu hiện trong thơ cho đến hành tích cùng lắm chỉ đáng gọi là “hiệp khách” là cùng. Thực tế có thể coi cuộc “phản loạn” của Ca Thụ Hoảng là một sự tiếp tục loạn An Lộc Sơn. Ca Thụ Hoảng dường như là kẻ báo hiệu cho cục diện phiên trấn cát cứ thời Trung Đường. Khó lòng xác quyết động cơ tôn cao Tô Hoán của Quách Mạt Nhược nhưng ta có thể nói vào lúc ông coi chiếc mũ “nhà thơ nhân dân” từ Đỗ Phủ đội lên cho Tô Hoán thì trên các đường phố, trong các trường học và cơ quan đám đông hồng vệ binh quả thực đang sục sôi một tinh thần “tạo phản”.

làm tiếc rằng Quách đã viết một cuốn sách thất bại nhất, để lại vết nhơ nhục cho một đời học thuật<sup>2</sup>. Thà Quách cứ viết mỗi thơ xướng họa hoặc viết báo hưởng ứng khẩu hiệu, hoặc đơn giản hơn cứ khen mỗi Lí Bạch là đủ, hà tất cứ phải đem Đỗ Phủ ra làm vật hi sinh như thế. Nặng nề hơn, có người nói *Lí Bạch và Đỗ Phủ* là một quái thai học thuật<sup>3</sup> [14, tr.110]. Trong dịp tái bản *Lí Bạch và Đỗ Phủ*, có học giả đã viết bài phản đối và gọi sách này của Quách là “Đệ nhất lưu manh tài tử thư”<sup>4</sup>.

### 5. Thay lời kết

Nhiều người đồng ý rằng, trong buổi Cách mạng văn hóa đại động loạn, để tự bảo vệ mình (自保 self-defense tự bảo) nhiều người đành phải nói lời giả dối, viết lời sáo rỗng, phát biểu trái lòng mình. Nhưng ở những bài viết ứng phó kiểu đó, đằng sau câu chữ vẫn thấy thấp thoáng tâm sự “đành phải thế” (无奈 vô nại), cái tâm sự cho thấy tình thế buộc phải hô khẩu hiệu, xâu ghép từ vụng kiêu xã luận phát biểu cho qua chuyện. Vậy mà ứng xử và viết lách của Quách thực tế đã vượt quá độ đáng được “thông cảm vì hoàn cảnh”. Một loạt hành động chính trị và chuyên môn của Quách khiến người đời phải đặt câu hỏi về con người ông. Trong những hành động đó có việc công bố một tác phẩm rất bị ngờ vực về động cơ trước thuật - cuốn *Lí Bạch và Đỗ Phủ*.

Tiền Chung Thụ - một học giả được xem là khác biệt về xử thế so với Quách

<sup>2</sup> Xem “郭沫若晚年的败笔：为自保即席向江青献诗”，《新闻午报》，16/10/2006 trên <https://cul.sohu.com/>

<sup>3</sup> Xem 吴申胜，学术怪胎：郭沫若《李白与杜甫》 trên <https://www.ixueshu.com/>

<sup>4</sup> Xin xem: Đinh Khởi Trọn, “*Lí Bạch từ Đỗ Phủ - Đệ nhất lưu manh tài tử thư*” (丁启阵, 《李白与杜甫：第一流氓才子书》), công bố trên [blog.sina.com.cn](http://blog.sina.com.cn).

có viết: “Văn nhân thích nhất có người chết. Thế mới có đề tài mà viết văn tưởng niệm. Cửa hàng áo quan và nhà tang lễ làm nghề với người vừa chết, văn nhân thì kiếm việc ở những người chết đã một năm, mấy năm hoặc mấy chục năm thậm chí mấy trăm năm. “Kì niệm mười năm ngày mất” và “Tế lễ ba trăm năm ngày mất” (nguyên văn “tam bách niên tế”) đều là những đề tài hay” [15, tr.234]. Có người nói Tiên chắc nghĩ đến Quách khi viết những dòng này<sup>1</sup>. Đời sống văn hóa đất nước có kỉ niệm ngày mất và có kỉ niệm ngày sinh danh nhân. Đối với những nhân vật vĩ đại thì sinh nhật hay kỉ nhật của họ quả không còn là chuyện của riêng họ nữa. Đến nay đã là 1300 năm tính từ ngày sinh của Đỗ Phủ, 120 năm tính từ năm sinh của Quách Mạt Nhược, cũng là dịp kỉ niệm 40 năm ngày xuất bản cuốn sách cuối cùng viết về Đỗ Phủ của Quách Mạt Nhược. Thực đúng là dịp lớn để Trung Quốc long trọng kỉ niệm các bậc thi hào văn hào này ở tầm hội thảo quốc gia. Các cuộc hội thảo đó ngoài chủ đề đã định lẽ

<sup>1</sup> Lí lẽ nêu ra là tại sao Tiên không viết số khác - trăm năm, hai trăm năm hay năm trăm năm mà lại dùng đúng cụm từ “tam bách niên tế” trùng hẳn với nhan đề một bài báo nổi đình nổi đám của Quách - bài “Giáp Thân tam bách niên tế” (《甲申三百周年祭》) đăng tại trên *Tân Hoa nhật báo* (《新华日报》 19-22/3/1944) tại Trùng Khánh liền trong bốn số. Đây là bài báo mà Mao Trạch Đông rất thích. Bài đã được đăng lại lại trên *Giải phóng nhật báo* ở chiến khu Diên An (《解放日报》) và các vùng do Đảng Cộng sản Trung Quốc quản lí. Mao từng viết thư cho Quách nói đã cho lấy bài này làm tài liệu phục vụ cho phong trào chỉnh phong trong hàng ngũ cán bộ Đảng. Tiểu thuyết *Vĩ thành* (ban dịch tiếng Việt *Vòng đời vây hãm*) viết năm 1946, xuất bản lần đầu 1947 (上海晨光出版公司出版), bài báo của Quách công bố năm 1944. Rất có khả năng, Tiên khi viết cuốn tiểu thuyết được xem là “chuyện làng Nho mới” giàu ý vị châm biếm này thực có ý “chỉ” đến những “việc thực, người thực” trong giới trí thức đương thời.

nào không phải là dịp để nhìn lại mối quan hệ giữa đạo đức-chính trị-học thuật? Bài viết này không có cao vọng luận bàn đại đề tài mối quan hệ này nhưng chỉ muốn giới thiệu chút ít về trước tác cuối cùng của học giả lừng danh Quách Mạt Nhược nhân dịp tròn 40 năm công trình được xuất bản và cũng là tròn 120 năm ngày sinh tác giả của nó - cuốn *Lí Bạch và Đỗ Phủ*.

*Kỉ niệm 120 năm ngày sinh  
Quách Mạt Nhược*

#### Tài liệu tham khảo

- [1] 郭沫若 (1971), 《李白与杜甫》, 人民文学出版社, 11月。
- [2] 郭沫若 (2010), 《李白与杜甫》, 中国长安出版, 6月。
- [3] 郭沫若封笔之作《李白与杜甫》再版 中国南方艺术 (zgnfys.com)2012-09-28 10:25, <https://www.zgnfys.com>
- [4] 牟世金 (1977), 斩断“四人帮”伸进文学史领域的黑手——评梁效《杜甫的再评论》, 《文史哲》, 第3期。
- [5] 郭沫若同志就《李白与杜甫》一书给胡曾伟同志的复信《东岳论丛》, 1981年6期, 山东社会科学院。
- [6] 杨胜宽 (2009), 《李白与杜甫》研究综述”, 《郭沫若学刊》, 第2期
- [7] 王锦厚 (1996), 《郭沫若学术论辩》, 成都出版社年版, 四川文艺出版社
- [8] 参见陈晋 (1997), 《文人毛泽东》, 上海人民出版社。
- [9] 李洪岩-辛广伟 (1990), 《钱钟书研究》, 第三辑, 文化艺术出版社
- [10] “我將振筆作大書” - 與郭沫若故居紀念館館長郭平英談郭沫若, 《中國藝術報·中國書畫家》17/9/2004.
- [11] 刘纳 (1997), 重读《李白与杜甫》, 《郭沫若学刊》, 第1期。
- [12] 金達凱 (1998), 《郭沫若總論》, 台湾商務印書館
- [13] 陳永明 (1991), 《中國文學散論》, 廣角鏡出版社
- [14] 吳中胜 (2010), 学术怪胎: 郭沫若《李白与杜甫》, 《粤海风》, 第3期
- [15] 钱钟书 (1991), 《围城》, 人民文学出版社。